



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: 024.38252791 - Fax: 024.38256911



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM

Số: 04/2025

HẠ KHÔ THẢO (Cụm quả)

(Spica Prunellae)

SKS: HP0125120

Cụm quả đã phơi, sấy khô của cây Hạ khô thảo (*Prunella vulgaris* L.), họ Bạc hà (Lamiaceae), đã được nghiền thành bột.

I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Bột màu nâu xám.

III. Liên kết chuẩn

Dược liệu chuẩn Hạ khô thảo (NIFDC - Trung Quốc), SKS: 120993 – 202007;

Chất chuẩn acid rosmarinic (EPCRS), lô 4, HL: 88,5 % ($C_{18}H_{16}O_8$), tính theo nguyên trạng.

IV. Kết quả phân tích

1. Bột : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Hạ khô thảo.

2. Định tính

Phản ứng hóa học : Thể hiện phản ứng hóa học của dược liệu Hạ khô thảo.

Phương pháp SKLM : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có vết phát quang cùng màu sắc và cùng giá trị R_f với vết trên sắc ký đồ dung dịch chất chuẩn acid rosmarinic và có các vết phát quang cùng màu sắc và cùng giá trị R_f với các vết trên sắc ký đồ dung dịch dược liệu chuẩn Hạ khô thảo.

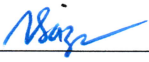
3. Độ ẩm : 5,6 %.

PP sấy (1 g, 105 °C, 4h)

4. Tro toàn phần : 9,6 %.
5. Tro không tan trong acid : 0,7 %
6. Chất chiết được trong dược liệu : 9,4%, tính theo dược liệu khô kiệt.
PP chiết nóng, dung môi là ethanol 96%
7. Định lượng acid rosmarinic : 0,68 %, tính theo dược liệu khô kiệt.
Phương pháp HPLC

V. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VI. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	04/2026	

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2025

VIỆN TRƯỞNG
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

Lê Quang Thảo

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>

VKN/BM/20.10 (10)

2/2

Ngày ban hành: 27/02/2024

Hạ khô thảo SKS: HP0125120